

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2019/HS-ST
Ngày: 13 -11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Minh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đăng Hiền.
2. Ông Nguyễn Hoàng S.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Kim Ngân; Thư ký Toà án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hậu, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2019/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thanh S.** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: “Không”; Sinh ngày: 24/9/1999 tại Lâm Đồng, tính đến thời điểm phạm tội bị cáo được 17 tuổi 09 ngày; Nơi cư trú: số 88/1 Phạm Ngọc Thạch, tổ dân phố NH, thị trấn TM, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Trần Văn T, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1978 hiện cả hai làm nông tại tổ dân phố NH, thị trấn TM, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng; Em ruột có 01 người sinh năm 2008. Bị cáo là con đầu trong gia đình; Vợ, con: chưa có.

Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/7/2019 đến ngày 27/8/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người bị hại: Anh **Nguyễn Hoàng Ch**, sinh năm: 1983; Địa chỉ: số 01 thôn LS, xã LL, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. (Bị mất năng lực hành vi dân sự).

- Đại diện người bị hại theo ủy quyền: Bà **Nguyễn Thị Thủy T**, sinh năm: 1962; Địa chỉ: số 01 thôn LS, xã LL, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Theo văn bản ủy quyền ngày 05/7/2019. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Trần Văn T**, sinh năm: 1975; Địa chỉ: số 88/1 Phạm Ngọc Thạch, tổ dân phố NH, thị trấn TM, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

2. Chị **Phạm Hà Giáng K**, sinh năm: 1984; Địa chỉ: số 83 thôn LS, xã LL, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Chị **Nguyễn Thị Lan Ph**, sinh ngày: 27/12/1999; Địa chỉ: số 05 thôn ST C2, xã TT, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Chị **Lê Nguyễn Trúc Gi**, sinh ngày: 15/4/1999; Địa chỉ: số 222 thôn ST B1, xã ĐR, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

2. Anh **Trần Nguyễn Đan Tr**, sinh ngày: 25/5/2001; Địa chỉ: số 50/6 tổ dân phố NH, thị trấn TM, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 15/9/2016, Trần Thanh S điều khiển xe gắn máy biển số: 49AE – 01220, phía sau chở bạn Lê Nguyễn Trúc Gi lưu thông trên đường Quốc lộ 27 theo hướng Lạc Xuân đi thị trấn TM. Khi đi đến địa phận thôn L, xã LL, S điều khiển xe vượt qua xe ô tô tải cùng chiều phía trước và chạy lấn sang phần đường của xe ngược chiều nên va chạm vào xe mô tô biển số: 49 T9 – 2195 do Nguyễn Hoàng Ch điều khiển chạy theo hướng ngược lại. Hậu quả Nguyễn Hoàng Ch bị chấn thương sọ não, S và Gi bị thương, 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, bằng phẳng, được trải nhựa, có chiều rộng 8,5m; được chia làm hai chiều xe chạy, có vạch kẻ S màu trắng đứt quãng ở giữa đường. Chọn mép đường bên phải theo hướng thị trấn TM đi xã Lạc Xuân làm lề chuẩn; vùng va chạm đầu tiên là trên phần đường bên phải theo hướng thị trấn TM đi xã Lạc Xuân.

Tại bản Kết luận giám định số 685/GĐ-PC45 ngày 07/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

- Vùng va chạm đầu tiên nằm trên phần đường bên phải, cách lề phải là 3m (theo hướng thị trấn TM đi xã Lạc Xuân)

- Xe mô tô biển số: 49T9 – 2195 do Nguyễn Hoàng Ch điều khiển chạy theo hướng thị trấn TM đi Lạc Xuân.

- Xe mô tô biển số: 49AE – 01220 do Trần Thanh S điều khiển chạy theo hướng ngược lại.

Tại bản Kết luận giám định số 3313/C54B ngày 06/12/2017 của Tổng cục cảnh sát Phân viện KHHS tại Thành Phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Vị trí va chạm đầu tiên nằm trên phần đường bên phải, theo hướng thị trấn TM đi Lạc Xuân.

- Xe mô tô biển số: 49T9 – 2195 chuyển động theo hướng thị trấn TM đi xã Lạc Xuân.

- Xe mô tô biển số: 49AE – 01220 chuyển động theo hướng ngược lại.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 147/TgT ngày 20/12/2018 của Viện pháp y quốc gia Phân viện tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Hoàng Ch là 86%.

Tại Bản cáo trạng số 61/CT-VKS-ĐD ngày 28/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố bị cáo Trần Thanh S về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm p, b khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60; Điều 69 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Xử phạt bị cáo Trần Thanh S từ 6 tháng đến 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Về vật chứng đã được xử lý theo đúng quy định của pháp luật nên không đề cập đến. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện cho bị hại đã nhận số tiền 300.000.000đ, số tiền còn lại 250.000.000đ các bên đã tự nguyện thỏa thuận về thời gian bồi thường nên không đề cập đến.

Bị cáo không thắc mắc, khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông vào tối ngày 15/9/2016 trước cây xăng thôn L, xã LL là do bị cáo đã điều khiển xe gắn máy vượt xe ô tô phía trước chạy cùng chiều thiếu quan sát nên đã chạy lấn sang phần đường bên trái và chạm vào xe mô tô do anh Nguyễn Hoàng Ch điều khiển chạy ngược chiều, hậu quả xảy ra làm anh Chương bị thương tật 86%. Bị cáo thống nhất với kết quả khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định vị trí va chạm giữa hai xe, kết luận giám định pháp y về tỷ lệ tổn thương cơ thể của người bị hại. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện người bị hại bà Nguyễn Thị Thủy T thống nhất với lời khai nhận tội của bị cáo. Tai nạn xảy ra, anh Nguyễn Hoàng Ch bị chấn thương sọ não, phải nằm một chỗ và hiện bị mất năng lực hành vi dân sự. Bà xác định, sau khi xảy ra sự việc hai bên gia đình đã thống nhất được mức bồi thường là 550.000.000đ bao gồm các khoản chi phí điều trị thương tích, tiền tổn thất tinh thần và các khoản chi phí khác. Bị cáo cùng gia đình đã bồi thường trước số tiền

300.000.000đ, số còn lại 250.000.000đ các bên đã tự thỏa thuận với nhau về thời gian thanh toán, bà không yêu cầu tòa án giải quyết đồng thời xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đơn Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Vào ngày 15 tháng 9 năm 2016, Trần Thanh S điều khiển xe gắn máy (loại xe dưới 50cm³) đi theo hướng từ xã Lạc Xuân đi thị trấn TT, khi đi đến thôn L xã LL, S vượt xe cùng chiều phía trước nên chạy lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều, tông vào xe mô tô do Nguyễn Hoàng Ch điều khiển chạy theo hướng ngược lại. Hậu quả làm Nguyễn Hoàng Ch bị thương tật 86%.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, đại diện người bị hại cũng như người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Thanh S phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, đại diện gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tại thời điểm phạm tội bị cáo là người chưa thành niên nên cần áp dụng Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 về chính sách xử lý người chưa thành niên phạm tội cho bị cáo là phù hợp.

[4] Xét tính chất, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ mà còn xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Hành vi điều khiển xe gắn máy vượt xe cùng chiều phía trước

không chú ý quan sát, chạy lấn sang phần đường của xe ngược chiều gây tai nạn giao thông làm anh Nguyễn Hoàng Ch bị thương tích với tỷ lệ thương tật 86%, tai nạn xảy ra lỗi hoàn toàn do bị cáo gây ra. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo nhận thức rõ ràng hành vi của mình là vi phạm luật giao thông nhưng bị cáo khai báo không trung thực, gây cản trở, khó khăn cho công tác điều tra xử lý, dẫn đến vụ việc kéo dài.

Xét bị cáo khi phạm tội là người chưa thành niên, đã tác động gia đình khắc phục hậu quả, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có khả năng tự cải tạo, bị cáo hiện đang là sinh viên trường Đại học mở thành phố Hồ Chí Minh, nên cần tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục học tập. Do đó, không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội, áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự, giao bị cáo về cho chính quyền địa phương theo dõi giáo dục cũng đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về vật chứng:

+ Đối với xe mô tô BS: 49T9 – 2195 nhãn hiệu Honda, quá trình điều tra xác định xe mô tô trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bà Phạm Hà Giáng K, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà K là thỏa đáng, sau khi nhận lại tài sản bà K không có yêu cầu, đề nghị gì nên không xem xét đến.

+ Đối với xe gắn máy BS: 49AE – 01220 nhãn hiệu Bosscity Sirius, quá trình điều tra xác định xe mô tô trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Nguyễn Thị Lan Ph, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Ph là thỏa đáng, sau khi nhận lại tài sản bà Ph không có yêu cầu, đề nghị gì nên không xem xét đến.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo A37 màu vàng. Quá trình điều tra xác định điện thoại trên thuộc quyền sở hữu của bị cáo Trần Thanh S, điện thoại trên không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo S là thỏa đáng.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, đại diện người bị hại bà Nguyễn Thị Thủy T không yêu cầu tòa án giải quyết về số tiền bồi thường còn lại 250.000.000đ, do đó Hội đồng xét xử không xem xét đến.

Chị Phạm Hà Giáng K không tranh chấp gì với đại diện người bị hại của anh Nguyễn Hoàng Ch về số tiền 300.000.000đ đã nhận bồi thường, Hội đồng xét xử không xem xét đến.

Quá trình điều tra, chị Nguyễn Thị Lan Ph không tranh chấp yêu cầu gì đối với bị cáo về chi phí sửa chữa xe gắn máy biển số 49AE – 01220. Tại phiên tòa chị Phương có đơn xin xét xử vắng mặt đồng thời cũng không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem đến.

[7] Đối với thương tích của Lê Nguyễn Trúc Gi do tai nạn gây ra, do Gi từ chối giám định thương tật nên không đề cập đến.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh S phạm tội “Vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Thanh S 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Thanh S cho Ủy ban nhân dân thị trấn TT, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Trần Thanh S phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Minh Dũng

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Sở tư pháp Tỉnh Lâm Đồng;
- Công an huyện Đơn Dương;
- Thi hành án Đơn Dương;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: HS; THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Minh Dũng

